

Số: /UBND-KSTT
Về việc đôn đốc triển khai một số
nhiệm vụ trọng tâm

Nghệ An, ngày tháng 02 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 1040/TCT ngày 07/02/2026 của Tổ công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 về việc đôn đốc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm (Có bản sao Công văn số 1040/TCT gửi kèm theo),

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường triển khai thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Khẩn trương phối hợp với doanh nghiệp tập đoàn đồng hành tại Thông báo số 8381/TCT ngày 18/11/2025 của Tổ Công tác ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của tỉnh, thành phố. Trong đó, bám sát Khung Kiến trúc Dữ liệu quốc gia, Khung Quản trị Dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung theo Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ (Phiên bản 1.0) vào toàn bộ quá trình chuẩn hóa, thiết kế, xây dựng các CSDL đặc thù của tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường

Đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh tập trung tại địa phương gửi về UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh).

3. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công)

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 5721/BKH-CN-CĐSQG ngày 17/10/2025, Công văn số 7753/BKH-CN-CĐSQG ngày 17/12/2025 về hướng dẫn thực hiện Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh tập trung, tiếp tục vận hành Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh đến hết ngày 30/6/2026 trước khi Hệ thống của Trung ương triển khai;

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trên địa bàn tỉnh; đề xuất các Bộ, ngành điều chỉnh các tính năng, chức năng, giao diện tối ưu hơn quy trình, tổ chức kiểm thử, ban hành chính thức, thống nhất triển khai thực hiện trên toàn quốc.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Đ/c Thành);
- Chánh VP UBND tỉnh,
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Kh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thành

**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06;
CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,
CHUYÊN ĐỔI SỐ GẮN VỚI ĐỀ ÁN 06**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1040 /TCT
V/v đơn đốc triển khai
một số nhiệm vụ trọng tâm

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2026

Kính gửi:



- Đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Đồng chí Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố.

Ngày 21/01/2026, Bộ Công an có Báo cáo số 121/BC-BCA-C06 báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; Thủ tướng Chính phủ đồng thời gửi các bộ, ngành, địa phương về việc giải quyết tồn tại, vướng mắc trong việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (*thủ tục hành chính*) cấp bộ, cấp tỉnh từ ngày 01/01/2026. Qua theo dõi tiến độ triển khai các nhiệm vụ, Thư ký Tổ Công tác kính báo cáo kết quả triển khai của các đơn vị tính đến ngày 06/02/2026 như sau:

1. Kết quả triển khai:

1.1. Về triển khai các TTHC trên hệ thống giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh tập trung: Đã có Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Bộ Dân tộc và Tôn giáo hoàn thành 100% triển khai các thủ tục hành chính trên hệ thống giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh tập trung. Còn một số bộ có tỉ lệ thấp như: Thanh tra Chính phủ (0%), Bộ Tư pháp (0.004%) (*Có phụ lục kèm theo*).

1.2. Về triển khai bổ sung các tiện ích trên Hệ thống giải quyết TTHC: Mới có Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học Công nghệ kết nối với CSDLQG về dân cư để phục vụ khai thác dữ liệu; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công thương sẵn sàng kết nối với CSDLQG về dân cư. UBND các tỉnh, thành phố chưa phối hợp với các bộ, ngành chủ quản triển khai giải pháp SMS Brandname, biên lai điện tử bưu chính công ích, phi địa giới, ... lên hệ thống hệ thống giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh tập trung.

1.3. Về đào tạo tập huấn: Mới có Bộ Tư pháp; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi tài liệu về Bộ Công an liên quan đến tập huấn hướng dẫn quy trình xử lý hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC để tích hợp trên nền tảng “Bình dân học vụ số”.

1.4. Về việc cung cấp tài khoản truy cập hệ thống cho các tỉnh thành phố: Qua theo dõi, còn nhiều địa phương còn tình trạng hồ sơ phát sinh nhưng chưa có quyền tiếp nhận đặc biệt là Hà Nội (270 hồ sơ), Phú Thọ (45 hồ sơ), Nghệ An (13 hồ sơ), với số lượng hồ sơ chưa tiếp nhận còn nhiều, **nguyên nhân** do các đơn vị

chưa có cán bộ truy cập hệ thống để tiếp nhận, xử lý; các bộ, ngành cần tạo lập, khai báo và phân quyền tài khoản cho các cán bộ cấp cơ sở để xử lý điển hình như: Bộ Công thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

1.5. Về quy chế vận hành tạm thời của hệ thống thông tin giải quyết TTHC:
Bộ Khoa học và Công nghệ chưa ban hành quy chế vận hành tạm thời của hệ thống thông tin giải quyết TTHC, bao gồm: phân quyền quản trị, kết nối kỹ thuật và xử lý sự cố trong giai đoạn chuyển tiếp giữa hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương và hệ thống giải quyết TTHC cấp bộ, ngành tập trung.

1.6. Về việc ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược Chuyển đổi số tại các địa phương:

- Đối với Chiến lược dữ liệu còn **13** đơn vị chưa ban hành gồm: Thái Nguyên, Điện Biên, Phú Thọ, Quảng Ninh, TP. Hà Nội, Ninh Bình, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hoà, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, An Giang, TP. Cần Thơ.

- Đối với Chiến lược Chuyển đổi số còn **21** đơn vị chưa ban hành gồm: Thái Nguyên, Điện Biên, Phú Thọ, Quảng Ninh, TP. Hà Nội, TP. Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Gia Lai, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, An Giang, Vĩnh Long, TP. Cần Thơ.

2. Kiến nghị, đề xuất: Từ những thực trạng trên, Thư ký Tổ Công tác trao đổi một số nội dung tập trung triển khai trong thời gian tới như sau:

2.1. Đối với các bộ, ngành:

(1) Khẩn trương công khai, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tập trung trên hệ thống giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh tập trung theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương, Công văn số 5721/BKHCN-CĐSQG ngày 17/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Công văn số 12643/VPCP-KSTT ngày 23/12/2025 của Văn phòng Chính phủ. **Hoàn thành trước ngày 08/02/2026.**

(2) Phối hợp với địa phương đánh giá những khó khăn, vướng mắc; tổ chức kiểm thử; hoàn thiện hệ thống, quy trình nghiệp vụ giải quyết TTHC, đảm bảo tối ưu, thống nhất trên toàn quốc. **Hoàn thành trước ngày 08/02/2026.**

(3) Tiếp tục bổ sung đầy đủ các tiện ích (*kết nối với CSDL quốc gia về dân cư, phi địa giới, thanh toán tập trung, điều tin nội bộ, bưu chính công ích, SMS Brandname, hóa đơn điện tử...*); đồng thời các địa phương cần cung cấp thông tin để các bộ, ngành cấu hình trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính. **Hoàn thành trước ngày 08/02/2026.**

(4) Tiếp tục chuyên tài liệu tập huấn, hướng dẫn quy trình về Bộ Công an để triển khai trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*”. Đồng thời hỗ trợ địa phương theo hướng “*cầm tay, chỉ việc*” cho cán bộ giải quyết TTHC, đảm bảo thực hiện

đúng quy trình xử lý hồ sơ trên hệ thống TTHC tập trung của các bộ, ngành. **Thực hiện thường xuyên.**

(5) Tiếp tục cung cấp, tạo tài khoản phân cấp, phân quyền cho cán bộ tại cấp cơ sở để đảm bảo triển khai đầy đủ tập trung, tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. **Hoàn thành trước ngày 08/02/2026.**

(6) Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương xây dựng quy chế vận hành tạm thời của hệ thống thông tin giải quyết TTHC, bao gồm: phân quyền quản trị, kết nối kỹ thuật và xử lý sự cố trong giai đoạn chuyển tiếp giữa hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương và hệ thống giải quyết TTHC cấp bộ, ngành tập trung.

2.2. Đối với các địa phương:

(1) Khẩn trương phối hợp với doanh nghiệp tập đoàn đồng hành tại Thông báo số 8381/TCT ngày 18/11/2025 của Tổ Công tác ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của tỉnh, thành phố. Trong đó, bám sát Khung Kiến trúc Dữ liệu quốc gia, Khung Quản trị Dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung theo Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ (*Phiên bản 1.0*) vào toàn bộ quá trình chuẩn hóa, thiết kế, xây dựng các CSDL đặc thù của tỉnh.

(2) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 5721/BKHCN-CĐSQG ngày 17/10/2025, Công văn số 7753/BKHCN-CĐSQG ngày 17/12/2025 về hướng dẫn thực hiện Kiến trúc hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh tập trung, tiếp tục vận hành hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh đến **hết ngày 30/6/2026** trước khi hệ thống của Trung ương triển khai.

(3) Phối hợp các bộ, ngành để đánh giá những khó khăn, vướng mắc tại địa phương để các bộ, ngành điều chỉnh các tính năng, chức năng, giao diện tối ưu hóa quy trình, tổ chức kiểm thử, ban hành chính thức, thống nhất triển khai thực hiện trên toàn quốc (*Tổ Công tác cử đồng chí Thiếu tá Nguyễn Quốc Huy – Phó giám đốc phụ trách Trung tâm – SĐT: 094.653.8222 và Trung úy Hoàng Anh Tú – SĐT: 033.325.2674 để phối hợp, hỗ trợ*).

Tổ Công tác kính đề nghị các đồng chí quan tâm, chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng TCT (*để báo cáo*);
- Đồng chí Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó Thường trực TCT (*để báo cáo*);
- Tổ Công tác liên ngành (*để báo cáo*);
- Lưu: VT, TCT(C06-TTDLDC).

THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC


CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH
Thiếu tướng Vũ Văn Tấn

**PHỤ LỤC: TRIỂN KHAI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN
CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

(Công văn số 1040 /TCT ngày 07 tháng 02 năm 2026)

STT	Tên Bộ	Tổng số TTHC cấp tỉnh, xã đã triển khai tập trung	Số TTHC cấp tỉnh, xã phải cung cấp DVCTT trên hệ thống Bộ ngành	Tỷ lệ % hoàn thành
1	Bộ Xây dựng	209	215	97%
2	Bộ Công thương	240	314	76%
3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	166	166	100%
4	Bộ Khoa học và Công nghệ	239	209	100%
5	Bộ Nội vụ	91	170	53%
6	Bộ Y tế	96	164	58%
7	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	299	367	81%
8	Bộ Tài chính	157	206	76%
9	Bộ Tư pháp	1	224	0.004%
10	Bộ VHTT & DL	3	187	0.01%
11	Thanh tra Chính phủ	0	13	0%
12	Ngân hàng nhà nước	106	33	100%
13	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	58	33	100%
14	Bộ Ngoại giao	0	0	